

4. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.

5. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống.

Nhà thầu có E-HSMT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong bước tiếp theo.

## **Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm<sup>1</sup>**

### **2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Không yêu cầu**

### **2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu.**

*Không được yêu cầu về huy động nhân sự chủ chốt đối với phần công việc cung cấp hàng hóa. Đối với hàng hóa thông dụng, sẵn có trên thị trường, không đòi hỏi nhân sự thực hiện dịch vụ liên quan (như: lắp đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ...) phải có trình độ cao thì không yêu cầu về nhân sự chủ chốt. Chỉ được yêu cầu về nhân sự chủ chốt đối với các dịch vụ liên quan có yếu tố đặc thù, phức tạp cần thiết phải có nhân sự có hiểu biết, nhiều kinh nghiệm đảm nhận.*

## **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt và các yêu cầu khác nêu trong Chương V.

| <b>Nội dung đánh giá</b>                                                                          |                                                                                                                                                                                                                 | <b>Đánh giá</b>  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ | - Có Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa có Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng yêu cầu tại <a href="#">Mục 2, Chương V của E-HSMT</a> . | <b>ĐẠT</b>       |
|                                                                                                   | - Không có bảng kê chi tiết hoặc có nhưng không đáp ứng Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ yêu cầu tại <a href="#">Mục 2, Chương V của E-HSMT</a> . | <b>KHÔNG ĐẠT</b> |

<sup>1</sup> Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, căn cứ vào quy mô, tính chất của gói thầu, E-HSMT có thể bao gồm tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm hoặc không bao gồm tiêu chuẩn này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSMT). Nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm để đối chiếu trong trường hợp E-HSMT không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm

| Nội dung đánh giá                                                                                                                                       | Đánh giá                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa                                             | - Hàng hóa do nhà thầu chào phải đáp ứng tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.<br><b>ĐẠT</b>                                        |
|                                                                                                                                                         | - Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng.<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                                                                     |
| 3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì.                           | - Hàng hóa đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì.<br><b>ĐẠT</b>                                                            |
|                                                                                                                                                         | - Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng.<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                                                                     |
| 4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa | - Trình bày và có cam kết đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa<br><b>ĐẠT</b>                   |
|                                                                                                                                                         | - Trình bày không đầy đủ hoặc không có cam kết<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                                                                      |
| 5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường                                                                                                         | Cam kết hàng hóa khi cung cấp lắp đặt đáp ứng Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường<br><b>ĐẠT</b>                                                                                                |
|                                                                                                                                                         | Không có cam kết, hàng hóa không đáp ứng Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường theo quy định<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                 |
| 6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng                            | - Nhà thầu có cam kết về các điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng.<br>- Có thuyết minh hướng dẫn sử dụng hàng hóa.<br><b>ĐẠT</b> |
|                                                                                                                                                         | - Nhà thầu không có cam kết hướng dẫn sử dụng sản phẩm sau khi cung cấp hàng hóa.<br>- Không có thuyết minh hướng dẫn sử dụng hàng hóa.<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                             |
| 7. Tiến độ cung cấp hàng hóa                                                                                                                            | - Tiến độ cung cấp, lắp đặt $\leq 20$ ngày<br><b>ĐẠT</b>                                                                                                                                                |
|                                                                                                                                                         | - Tiến độ cung cấp, lắp đặt $> 20$ ngày<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                                                                             |
| 8. Yếu tố thân thiện môi trường                                                                                                                         | - Hàng hóa đáp ứng yếu tố thân thiện môi trường theo quy định hiện hành.<br><b>ĐẠT</b>                                                                                                                  |
|                                                                                                                                                         | - Không có tài liệu hoặc cam kết<br><b>KHÔNG ĐẠT</b>                                                                                                                                                    |

| <b>Nội dung đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                   | <b>Đánh giá</b>  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------|
| 9. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) | - Có cam kết và không có vi phạm                  | <b>ĐẠT</b>       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Vi phạm hoặc cam kết không trung thực           | <b>KHÔNG ĐẠT</b> |
| <b>Kết luận</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Đạt tất cả nội dung trên.</b>                  | <b>ĐẠT</b>       |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Không đạt bất kỳ một nội dung nào nêu trên</b> | <b>KHÔNG ĐẠT</b> |

Ghi chú: E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá các bước tiếp theo.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất:**

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có): Không áp dụng.**

**Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không có.**